

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 130/2023/HS-ST

Ngày 01 - 8 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kim Đính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Nga, bà Nguyễn Thị Tuyết Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất là Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm ..., tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: ấp Bình Phước, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: ấp Bình Ý, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê (phụ xe); trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; con ông Nguyễn V, sinh năm 19 và con bà Trần Thị N, sinh năm 19; vợ: Lê Thị H, sinh năm 19; có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 07/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 10/8/2022; nhân thân: Ngày 23/10/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm tuyên phạt 01 năm 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 08 tháng, về tội “Cố ý gây thương tích”; bị cáo bị tạm giữ ngày 21/4/2023 đến ngày 27/4/2023.

*** Bị hại:**

Huỳnh Thanh T, sinh năm ...

Nơi cư trú tại ấp Bình Lục, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Hồ V, sinh năm 19

Nơi cư trú tại ấp 1, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

2. Huỳnh Văn, sinh năm 19

Nơi cư trú tại khu phố 2, phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng

Nai

3. Trần H, sinh năm 19

Nơi cư trú tại khu phố 1, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng

Nai

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng còn lại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/12/2021, bị cáo Nguyễn Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu kết án: 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/8/2022, nên chưa được xoá án tích.

Khoảng 10 giờ ngày 18/4/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 60FD-6621 đến nhà bị hại ông Huỳnh Thanh T để bán gà. Khi đến nhà bị hại thấy nhà không có người và có lồng chim bằng gỗ màu vàng có 01 con chim đầu riu màu đen - trắng treo trước nhà của bị hại thì bị cáo đã lên lút lấy con chim lồng chim đã bán cho ông Hồ Văn Hoàn, ông Hoàn không biết con chim do trộm cắp mà có nên ông đồng ý mua 400.000 đồng. Sau khi ông biết chim và lồng chim do bị cáo trộm cắp mà có thì ông Hoàn đã tự nguyện giao nộp đến Công an xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu.

Đến ngày 21/4/2023, bị cáo đến Công an xã Tân Bình để đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội. Công an xã Tân Bình lập biên bản tiếp nhận người phạm tội đến đầu thú.

Tạm giữ vật chứng: Xe mô tô biển số 60FD-6621, số khung: C505260109; số máy C50ES259999; 01 con chim đầu riu cùng lồng chim chuyển hồ sơ đến Công an huyện Vĩnh Cửu để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 27/KL-ĐGTS, ngày 26/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận giá trị 01 lồng chim bằng gỗ kích thước 30 x 30 x 30cm là 300.000 đồng và 01 con chim đầu riu là 200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 500.000 đồng.

- Xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại bị hại ông Huỳnh Thanh T: 01 lồng chim và 01 con chim đầu riu, ông không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Ông Hồ Văn Hoàn không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mua lồng và con chim.

Đối với xe mô tô biển số 60FD-6621, số khung: C505260109; số máy C50ES259999. Kết quả xác minh xe mô tô do ông Huỳnh Thanh Tâm đã đăng ký quyền sở hữu tài sản. Đến năm 2010, ông bán xe cho ông Trần Hữu Tâm nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu tài sản. Trong ngày 17/4/2023, bị cáo mượn xe mô tô của ông Tâm để đi công việc, ông Tâm không biết bị cáo đi trộm cắp tài sản.

* Cáo trạng số 139/CT-VKSVC ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội như sau:

Bị cáo có tiền án, đã trộm tài sản của bị hại nên phạm tội trộm tài sản. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Xét bị cáo thành khẩn khai báo, đầu thú, gia đình có công với cách mạng, giá trị tài sản trộm cắp không lớn, tài sản thu hồi trả lại chủ sở hữu là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo tù 06 tháng đến 08 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả xe mô tô biển số 60FD-6621 cho ông Trần Hữu Tâm.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Văn Hoàn không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mua lồng và con chim nên không xem xét giải quyết.

* Bị cáo trình bày ý kiến: Bị cáo đồng ý nội dung Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đề nghị Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hoạt động tiến hành tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đến nay, người tham gia tố tụng trong vụ án không có khiếu nại. Hoạt động tiến hành tố tụng của Công an huyện Vĩnh Cửu và Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp pháp luật.

Bị hại, đương sự trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án, có thể công bố lời khai của bị hại để tranh tụng nên không ảnh hưởng hoạt động xét xử. Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên, quyết định xét xử vụ án vắng mặt những người này là phù hợp với các Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo không bổ sung tài liệu chứng cứ, chỉ trình bày ý kiến về hành vi thực hiện tội phạm, đồng ý nội dung Cáo trạng là đúng sự thật. Ý kiến trình bày của bị cáo thống nhất với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp vật chứng, lời khai của bị hại, đương sự, kết luận định giá tài sản và tài liệu vụ án. Các chứng cứ này chứng minh bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đúng quy định pháp luật.

* Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức để nhận biết hành vi vi phạm pháp luật, là người đang có tiền án, không có nghề nghiệp ổn định nên thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm trong xã hội, vụ án xảy ra góp phần làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Khi nghị án Hội đồng xét xử thảo luận thống nhất ý kiến, cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích trong xã hội.

Tuy nhiên, trong thời gian điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình có công với cách mạng, đang nuôi con nhỏ, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an để đầu thú, bị hại đã nhận lại tài sản nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đối với đương sự ông Hồ Văn Hoàn có mua tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nhưng ông không biết tài sản trộm cắp nên không có hành vi vi phạm pháp luật hình sự, Viện Kiểm sát không đề nghị xử lý hình sự đối với ông Hoàn là đúng quy định pháp luật.

[3]. Về xử lý vật chứng và giải quyết trách nhiệm dân sự:

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại bị hại ông Huỳnh Thanh T 01 lồng chim và 01 con chim đầu riu.

Bị hại và đương sự ông Hồ Văn Hoàn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết là phù hợp Điều 158 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xe mô tô biển số 60FD-6621 của ông Trần Hữu Tâm là người quản lý tài sản hợp pháp, bị cáo mượn xe để đi công việc, ông Tâm không biết bị cáo đi trộm cắp tài sản nên trả lại xe này đối với ông Tâm theo khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4]. Về chi phí tố tụng: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[5] Luận tội của Kiểm sát viên phù hợp chứng cứ vụ án, quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 158 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bị áp giải thi hành án, (thời gian tạm giữ bị cáo từ ngày 21/4/2023 đến ngày 27/4/2023 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù).

- Về vật chứng:

Trả lại ông Trần H: Xe mô tô biển số 60FD-6621; số khung C505260109; số máy C50ES259999 (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đương sự là ông Hồ V không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về trách nhiệm thi hành án dân sự: Bản án được thi hành theo quy định tại các Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với bị hại, đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tổng đạt Bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Vĩnh Cửu (2);
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cư trú của bị cáo
{để thay thông báo kết quả xét xử};
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Lưu: Vụ án, lưu trữ cơ quan, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Kim Đính